

**DANH SÁCH HỌC SINH BỊ KHUYẾT TẬT ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP
NĂM HỌC 2022-2023**

STT	Họ và tên học sinh		Năm sinh	Lớp	Thuộc diện Đối tượng quy định tại Nghị định 81/2021/NĐ-CP	HỌC KÌ I	HỌC KÌ II	Tổng số tiền được hỗ trợ năm học 2022 - 2023	Ký nhận	Ghi chú
					Mã số giấy xác nhận khuyết tật	Số tiền được hỗ trợ (150.000 đồng x 4 tháng = 600.000 đồng)	Số tiền được hỗ trợ (150.000 đồng x 5 tháng = 750.000 đồng)			
1	Huỳnh Trí	Đạt	2016	1/3	797762742100079	600.000	750.000	1.350.000		
2	Nguyễn Đăng	Khoa	2015	1/5	797762742100083	450.000	750.000	1.200.000		Giấy XN từ tháng 10/2022
3	Trần Thiên	Phúc	2012	1/5	797762742100078	600.000	750.000	1.350.000		
4	Nguyễn Minh	Tú	2015	1/5	797762742100076	600.000	750.000	1.350.000		
5	Phó Nhã	Tư	2016	1/5	797762742100077	600.000	750.000	1.350.000		
6	Huỳnh Cao	Duệ	2014	3/1	797762742100082	600.000	750.000	1.350.000		
7	Huỳnh Trần Minh	Quân	2014	3/1	797762742100089		750.000	750.000		Giấy XN từ tháng 1/2023
8	Nguyễn Nhật	Huy	2012	4/1	797762742100046	600.000	750.000	1.350.000		
9	Phạm Thị Bích	Trâm	2012	4/2	30346.000321	600.000	750.000	1.350.000		

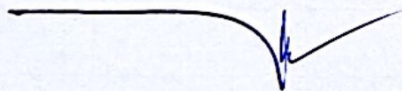
STT	Họ và tên học sinh		Năm sinh	Lớp	Thuộc diện Đối tượng quy định tại Nghị định 81/2021/NĐ-CP	HỌC KÌ I	HỌC KÌ II	Tổng số tiền được hỗ trợ năm học 2022 - 2023	Ký nhận	Ghi chú
					Mã số giấy xác nhận khuyết tật	Số tiền được hỗ trợ (150.000 đồng x 4 tháng = 600.000 đồng)	Số tiền được hỗ trợ (150.000 đồng x 5 tháng = 750.000 đồng)			
10	Võ Thuỳ	Vân	2011	4/2	08/HCM/288	600.000	750.000	1.350.000		
TỔNG						5.250.000	7.500.000	12.750.000		

Tổng kết danh sách có: 10 học sinh

Tổng số tiền: **12.750.000** đồng

Bằng chữ: Mười hai triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng chẵn

Người lập bảng



Đặng Trần Ngọc Thùy

Quận 8, ngày 08 tháng 08 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG



Phùng Lê Diệu Hạnh